

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ:</b>		
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tất cả các trang thiết bị phải nêu rõ tên hàng hóa, xuất xứ, model nhãn hiệu, hãng sản xuất và đầy đủ các thông số kỹ thuật.</li><li>- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp hoặc tốt hơn đáp ứng yêu cầu theo bảng yêu cầu kỹ thuật đối với hàng hóa (thiết bị) tại Mục 1.2. “Yêu cầu về kỹ thuật” thuộc chương V của E-HSMT.</li><li>- Có catalogue hoặc xác nhận của hãng sản xuất hoặc đại diện của hãng sản xuất thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo theo bảng thông số kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT.</li></ul>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
1.2. Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa thiết bị.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hàng hóa phải được phân phối chính hãng tại Việt Nam.</li><li>- Hàng mới 100% sản xuất từ năm 2026 trở về sau.</li><li>- Hàng hóa, thiết bị chào thầu phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (ghi rõ nhãn mác, hãng sản xuất, được đăng ký thương hiệu và bảo hộ theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc được đăng ký và hoàn tất các yêu cầu điều kiện để cung cấp sản phẩm, dịch vụ (nếu có) theo quy định pháp luật Việt Nam.</li><li>- Nhà thầu phải có văn bản cam kết cung cấp các tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa (gồm phương tiện, thiết bị) cụ thể như sau:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Nhà thầu cam kết hàng hóa cung cấp đủ điều kiện đăng kiểm, lưu hành trên phạm</li></ul></li></ul>	<b>Đạt</b>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	vi lãnh thổ Việt Nam (nếu có). + Nhà thầu cam kết cung cấp tài liệu trong quá trình bàn giao hàng hóa: Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.	
	Không có đầy đủ các tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa thiết bị theo yêu cầu nêu trên.	<b><i>Không đạt</i></b>
<b>2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa:</b>		
2.1. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hoá.	Có các biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, vận hành thử nghiệm, bàn giao hàng hóa hợp lý và phù hợp với yêu cầu HSMT, cụ thể: a) Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa đúng theo tiến độ. b) Biện pháp vận chuyển, bảo đảm chất lượng và an toàn hàng hóa c) Biện pháp kiểm tra, vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng. d) Biện pháp tiến hành nghiệm thu, bàn giao hàng hóa.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	<b><i>Không đạt</i></b>
2.2. Tiến độ cung cấp hàng hóa.	Đề xuất thời gian thực hiện đáp ứng yêu cầu E-HSMT và không quá <b>30 ngày</b> kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất thời gian thực hiện không đáp ứng yêu cầu E-HSMT hoặc vượt quá <b>30 ngày</b> kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	<b><i>Không đạt</i></b>
<b>3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hóa</b>		
3.1. Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán	Nhà thầu phải có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng: - Nhà thầu phải có cơ sở bảo hành hoặc ký hợp	<b>Đạt</b>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
hàng	đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế và được hãng sản xuất/ đại diện hãng sản xuất hàng hóa theo E-HSMT cấp văn bản chứng nhận đủ điều kiện thực hiện dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng, sửa chữa.	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường:</b>		
4.1. Khả năng thích ứng về địa lý.	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	<b>Đạt</b>
	Hàng hóa được cung cấp không thích hoặc thích ứng không hoàn toàn về địa lý.	<b>Không đạt</b>
4.2. Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.	Hàng hóa được cung cấp không ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có ảnh hưởng ít nhưng đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	<b>Đạt</b>
	Hàng hóa được cung cấp ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có ảnh hưởng tác động ít đến môi trường nhưng không đề xuất được biện pháp giải quyết.	<b>Không đạt</b>
<b>5. Bảo hành, bảo trì, vận hành và chuyển giao công nghệ:</b>		
5.1 Thời gian bảo hành.	- Có cam kết thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 05 năm hoặc 150.000 km đầu tiên tùy theo điều kiện nào đến trước. Đối với các thiết bị bảo hành theo quy định của nhà sản xuất thì theo quy định của nhà sản xuất tuy nhiên không nhỏ hơn 05 năm hoặc 150.000 km đầu tiên tùy theo điều kiện nào đến trước.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng đúng theo yêu cầu của E-HSMT.	<b>Không đạt</b>
5.2 Chế độ bảo hành bảo trì, vận hành và chuyển giao công nghệ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết hàng hoá được bảo hành chính hãng tại các đại lý chính hãng trên toàn quốc.</li> <li>- Có cam kết cử kỹ thuật bảo hành, bảo trì trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo</li> </ul>	<b>Đạt</b>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>bảo hành, bảo trì của Chủ đầu tư, ngoài thời gian trên nếu đơn vị chưa cử kỹ thuật có mặt tại địa điểm bảo hành, bảo trì thì Chủ đầu tư sẽ tự thuê đơn vị khác thực hiện, chi phí sửa chữa sẽ do nhà thầu chịu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa, cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế trong suốt thời gian sử dụng.</li> <li>- Nhà thầu cung cấp số điện thoại đường dây nóng và địa chỉ liên trực tiếp để tiếp nhận thông tin bảo hành, bảo trì.</li> </ul>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.</li> </ul>	<b>Không đạt</b>
<b>6. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa đã sử dụng:</b>		
<p>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</p> <p>(Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có bản cam kết đáp ứng theo yêu cầu.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu không có bản cam kết hoặc cam kết không đúng theo yêu cầu.</li> </ul>	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí</b>		

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>
<b>tổng quát đều được đánh giá là đạt.</b>	